TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST

Ngày 09 - 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mùng Thị Xanh;

2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS, ngày 04/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS, ngày 17/10/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chẻo U**, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 07/10/2001, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản T, xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Chẻo Sài Chỉn, sinh năm 1971; mẹ đẻ: Chẻo Lở Mẩy, sinh năm 1969; gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 07; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Chẻo S**, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 07/9/2000, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản T, xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Chẻo Sài Chỉn, sinh năm 1971; mẹ đẻ: Chẻo Lở Mẩy, sinh năm 1969; gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 06; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp

dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Chẻo Lao T**, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 19/8/1998, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản T, xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Chẻo Xuân Phù, sinh năm 1973; mẹ đẻ: Chẻo San Mẩy, sinh năm 1975; gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

Bị hại: Anh Tẩn T, sinh năm 1999, địa chỉ: Bản Mồ Sì San, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tẩn San M, sinh năm 2001, địa chỉ: Bản, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Tẩn Lao S, sinh năm 1994, địa chỉ: Bản T, xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15-16 giờ, ngày 20/02/2024, Chẻo S và Tẩn Lao S, sinh năm: 1994, trú tại Bản T, xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đưa bạn là hai chị em Phàn Lở Mẩy và Phàn Sử Mẩy đi uống rượu tại bản Tô Y Phìn, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, hai chị em Mẩy đi về trước. Một lúc sau, Sủ và San nhận được thông tin hai chị em Mẩy bị ngã xe trên đường thuộc bản Tô Y Phìn, xã Mồ Sì San nên Sủ và San đến gặp hai chị em Mẩy rồi San chở hai chị em Mẩy về, Sủ đi theo sau. Trên đường về, Sủ và San gặp nhóm của Tẩn T (sinh năm: 1999) gồm Tả (sinh năm: 1999) và Chẻo Láo Lở cùng một số người khác, đều trú tại bản Mồ Sì San, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ. Lở nói là người yêu của Phàn Sử Mẩy và định đưa Phàn Sử Mẩy về nhà nhưng Sủ không đồng ý. Lở bực tức và dùng tay tát hai phát vào mặt Sủ. Sủ nhặt một cục bê tông định đánh Lở thì bị Tả (sinh năm: 1999) ôm vào người, giữ Sủ lại để can ngăn còn Lở bỏ chạy. Sau đó, Sủ và Tẩn Lao S cùng một số người bạn tiếp tục đi uống bia tại quán tạp hoá của chị Tẩn San M tại bản Mồ Sì San, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Lúc này, nhóm của Tả (sinh năm: 1999) cũng đi uống bia trong quán của Tẩn San M.

Đối với Phàn Sử Mẩy, sau khi về nhà, vào khoảng 19 giờ ngày

20/02/2024, Mẩy gọi điện thoại cho Tẩn T (sinh năm: 1996) kể sự việc Chẻo S bị nhóm của Tẩn T (sinh năm: 1999) đánh ở xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ. Lúc này, Chẻo Lao T đang ở gần Tẩn T (sinh năm: 1996) nên biết chuyện. Chẻo Lao T gọi điện thoại cho em trai ruột của Sủ là Chẻo U và rủ U đi gặp Sủ xem Sủ bị đánh thế nào. U đồng ý rồi điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-560.06 chở Chẻo Lao T đi đến xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ. Trên đường đi Chẻo Lao T nhắn tin cho Sủ qua ứng dụng Messenger hỏi địa điểm. Khoảng 20 giờ cùng ngày, U và Chẻo Lao T đi đến quán của Tẩn San M ở bản Mồ Sì San, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ. Chẻo Lao T đi vào trước cửa quán hô: "Thằng nào đánh bạn tao?". Lúc này, Sủ đang ở trong quán đi ra gặp, chỉ về phía nhóm của Tẩn T (sinh năm: 1999) đang uống bia nói: Thằng áo đen (chỉ Tả sinh năm: 1999) với đội này đánh tao. Sau đó, Sủ nhặt một đoạn thanh kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước 40,01x4,5x2,4cm, ở dưới đất vụt hai phát vào đầu và bả vai bên trái Tả (sinh năm: 1999), Tả (sinh năm: 1999) giật được thanh sắt rồi hai người giằng co nhau. Thấy Sủ và Tả (sinh năm: 1999) đánh nhau, U nhớ ra trong cốp xe có 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, lưỡi dao dài khoảng 6-7cm nên chạy ra xe mở cốp lấy dao. U quay lại dùng tay đấm hai phát vào lưng Tả (sinh năm: 1999) rồi tay phải cầm dao đâm một phát vào lưng Tả (sinh năm: 1999). Chẻo Lao T cũng chạy đến dùng chân phải đạp 02 phát vào đùi Tả (sinh năm: 1999). Tả (sinh năm: 1999) bị đánh và bị đẩy ngã ở góc tường, Sủ tiếp tục lấy bình chữa cháy ở trong quán ném về phía Tả (sinh năm: 1999) nhưng Tả (sinh năm: 1999) dùng tay đỡ được. Sau đó, Sủ, U và Chẻo Lao T dừng lại không đánh nữa rồi đi về. Trên đường về, U đưa con dao cho Chẻo Lao T bảo đây là con dao đã dùng để đâm Tả (sinh năm: 1999), Chẻo Lao T cầm con dao vứt xuống lề đường. Tẩn T (sinh năm: 1999) bị thương tích được mọi người đưa đến Trung tâm Y tế huyện Phong Thổ điều trị. Khi xảy ra sự việc, Tẩn Lao S và những người đi uống bia cùng đều bỏ chạy ra ngoài, không tham gia đánh Tả (sinh năm: 1999).

- Tại bản Kết luận giám định AND số: 159/24/KLGĐADN-PYQG, ngày 29/02/2024 của Viện Pháp ý Quốc gia - Bộ Y tế kết luận: AND thu trên thanh kim loại hình hộp chữ nhật kích thước 40,01x4,5x2,4cm và trên mẫu của 04 vị trí có dính chất màu nâu đỏ tại hiện trường trùng khớp hoàn toàn với AND của Tẩn T trên tất cả các locus STR so sánh.

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 46/KLTTCT-TTPYLC, ngày 13/3/2024 và bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 75/KLTTCT-TTPYLC, ngày 17/4/2024, của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Lai Châu đối với Tẩn T, kết luận:

Tỷ lệ phần trăm của từng tổn thương trên cơ thể Tẩn T:

Vùng đỉnh trái có sẹo, kích thước: dài 1,6cm, rộng 0,3cm là 1%.

Vùng chẩm, ngay sau vành tai trái có sẹo, kích thước: dài 2,5cm, rộng 0,4cm là 1%.

Vùng lưng có sẹo tương ứng đốt sống D6, kích thước: dài 2cm, rộng 1,5cm là 2%.

Đường nách giữa có sẹo, kích thước: dài 1,8cm, rộng 1,6cm là 2%.

Hình ảnh gãy cung sau xương sườn số 5 là 2%.

Hình ảnh gãy cung sau xương sườn số 6 là 2%.

Hình ảnh tổn thương màng phổi và tổn thương nhu mô phổi có dày dính dưới ¼ diện tích màng phổi phải là 18%."

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tẩn T tại thời điểm giám định là 26%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 44/KLTTCT-TTPYLC, ngày 12/3/2024, và bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 76/KTTCT-TTPYLC, ngày 17/4/2024, của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Lai Châu, kết luận:

Tỷ lệ phầm trăm thương tích của từng tổn thương trên cơ thể Chẻo S:

Mặt: trán bên phải có sẹo, kích thước 1cm, rộng 0,2cm là 3%.

Mu liền đốt 1,2 ngón V bàn tay trái có sẹo kích thước: dài 8cm, rộng 0,4cm là 2%.

Mu liền đốt 2,3 ngón III bàn tay trái có sẹo, kích thước: dài 0,7cm, rộng 0,2cm là 1%.

1/3 trên mặt trước cẳng chân phải có sẹo, kích thước: dài 4,5cm, rộng 0,2cm là 1%."

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Chẻo S tại thời điểm giám định là 7%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tiến hành thực nghiệm điều tra, các bị cáo Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T đã thực hiện lại hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, vật chứng: Thu giữ của Tẩn San M: 01 bình chữa cháy màu đỏ nặng 5,6 kg, đã hỏng; 01 đoạn kim loại hình hộp chữ nhật kích thước 40,01x4,5x2,4cm. Thu giữ của Chẻo U: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-560.06, kèm theo giấy đăng ký xe. Thu giữ của Chẻo S: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 7 Plus. Thu giữ

của Chẻo Lao T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12 Pro Max. Thu giữ trong điện thoại của Chẻo Diếu Thào, Tẩn San M (những người có mặt khi xảy ra vụ án) các tập tin video Thào và Mẩy ghi lại hình ảnh sự việc ngày 20/02/2024, được lưu giữ trong 01 đĩa DVD gửi kèm Kết luận giám định số: 636/KL-KTHS, ngày 08/6/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (01 đĩa DVD này được lưu trong hồ sơ vụ án).

Đối với con dao Chẻo U dùng để đâm Tẩn T, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Tẩn T số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại Tẩn T đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 95/CT-VKSPT, ngày 04 tháng 10 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chẻo U từ 02 (Hai) năm, 02 (Hai) tháng đến 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Chẻo S từ 02 (Hai) năm, 02 (Hai) tháng đến 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Chẻo Lao T từ 02 (Ba) năm, 01 (Một) tháng đến 02 (Hai) năm, 05 (Năm) tháng tù. Về xử lý vật chứng, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý: Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước 40,01x4,5x2,4cm và 01 chiếc bình chữa cháy đã hỏng. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25B1-560.06, kèm theo giấy đăng ký xe; 02 chiếc điện thoại di động thu của các bị cáo Chẻo S, Chẻo Lao T. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho các bị cáo đồng quan điểm với luận tội

của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết định khung và phần án phí. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 50, 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 7 Plus cho bị cáo Sủ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình tham gia tố tụng, người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, được thu thập theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản sự việc, biên bản kiểm tra, các kết luận giám định, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ, ngày 20/02/2024, tại quán tạp hóa của chị Tẩn San M, thuộc bản Mồ Sì San, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, vì cho rằng Tẩn T là người đã xô xát với Chẻo S trước đó nên Chẻo S đã dùng một đoạn thanh kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước 40,01x4,5x2,4cm, vụt hai phát vào đầu và bả vai bên trái Tẩn T. Thấy Sủ và Tả đánh nhau, Chẻo U lấy 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, lưỡi dao dài khoảng 6-7cm để trong cốp xe máy, sau đó dùng tay đấm hai phát vào lưng Tẩn T, rồi dùng tay phải cầm dao đâm một phát vào lưng Tẩn T. Chẻo Lao T cũng chạy đến dùng chân phải đạp 02 phát vào đùi Tẩn T. Tẩn T bị đánh và bị đẩy ngã ở góc tường, Sủ tiếp tục lấy bình chữa cháy ở trong quán ném về phía Tẩn T nhưng Tẩn T dùng tay đỡ được. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T đã gây thương tích cho Tẩn T, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tẩn T là 26%.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm và thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần hạn chế. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã chủ động báo sự việc đến cơ quan công an. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng theo quy định tại các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá, phân hóa vai trò phạm tội đối với mỗi bị cáo. Đây là vụ án đồng phạm giảm đơn, các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo Chẻo S khởi xướng thực hiện hành vi gây thương tích cho Tẩn T, dùng thanh kim loại hình hộp đánh vào đầu và vai Tẩn T, Chẻo U có vai trò tích cực trực tiếp dùng dao đâm vào vùng lưng Tẩn T, Chẻo Lao T dùng tay chân đánh và giúp sức cho Chẻo U, Chẻo S đánh Tẩn T.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho các bị cáo, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung. Quan điểm của Kiểm sát viên về hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên cần được chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa về đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung liền

kề nhẹ hơn là quá nhẹ, không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đối với 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo Chẻo Lao Sử đã sử dụng để trao đổi, thông báo địa điểm cho bị cáo Chẻo Lao T, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo Sủ.

[5] Tình tiết có liên quan trong vụ án:

Việc Chẻo S bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 7%. Quá trình điều tra, Sủ khai có một số thương tích có từ trước đó, không biết do đâu mà có, một số thương tích phát sinh trong quá trình giằng co thanh kim loại với Tẩn Láo Sủ. Sủ không có yêu cầu gì đối với các thương tích này nên không đề cập xử lý.

Đối với Tẩn Lao S và những người đi cùng Chẻo S: Quá trình điều tra xác định, trước khi đánh Tẩn T, Sủ không bàn bạc trao đổi với San và những người này. Khi xảy ra sự việc, do hoảng sợ nên San và những người đi cùng đều bỏ chạy ra ngoài, không ai tham gia giúp sức về vật chất và tinh thần cho Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T nên Tẩn Lao S và những người khác đi cùng không phải là đồng phạm trong vụ án.

Đối với việc Phàn Sử Mẩy báo tin cho Tẩn T, sinh năm 1996, về việc Chẻo S bị đánh, sau đó, Tẩn T, sinh năm 1996, thông tin lại cho Chẻo Lao T. Quá trình trao đổi, Phàn Sử Mẩy, Tẩn T, sinh năm 1996, không bàn bạc về việc rủ nhau đi đánh Tẩn T, sinh năm 1999. Việc Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T đánh gây thương tích cho Tẩn T, sinh năm 1999 là tự phát, ngoài ý chí của Phàn Sử Mẩy. Vì vậy, Phàn Sử Mẩy, Tẩn T, sinh năm 1996 không phải là đồng phạm trong vụ án này.

Đối với việc Chẻo Láo Lở dùng tay tát hai cái vào mặt Chẻo S, hành vi của Lở không gây thương tích cho Sủ nên Lở không phạm tội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý: Các vật chứng gồm: 01 thanh sắt hình hợp chữ nhật, 01 bình chữa cháy đã bị hỏng van an toàn, đều là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25B1-560.06, kèm theo đăng ký xe mang tên Chẻo S, 02 chiếc điện thoại di động thu của các bị cáo Chẻo S, Chẻo Lao T, do các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo Chẻo S và Chẻo Lao T thuộc diện hộ nghèo. Các bị cáo đều xin được miễn nộp tiền án phí nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Các bị cáo Chẻo U, Chẻo S, Chẻo Lao T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58, của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Chẻo U**: 02 (Hai) năm, 02 (Hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo **Chẻo S**: 02 (Hai) năm, 02 (Hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo **Chẻo Lao T**: 02 (Hai) năm, 01 (Một) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-560.06, kèm theo chìa khóa xe, giấy đăng ký xe; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 7 Plus; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12 Pro Max.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước 40,01x4,5x2,4cm và 01 bình chữa cháy màu đỏ nặng 5,6 kg.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Tình trạng vật chứng mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 28/10/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh